

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình giao thông tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện Thông báo số 512-TB/TU ngày 22/02/2017 của Tỉnh ủy về việc thành lập các Ban Quản lý dự án chuyên ngành;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình trên cơ sở hợp nhất 03 Ban Quản lý dự án trực thuộc Sở Giao thông vận tải gồm: Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông, Ban Quản lý các dự án giao thông vốn nước ngoài, Ban Quản lý dự án xây dựng giao thông số 3.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (sau đây gọi tắt là Ban) là tổ chức sự nghiệp công lập, tự đảm bảo kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải và các cơ quan có liên quan.

Trụ sở làm việc: Đặt tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chức năng: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực Giao thông Vận tải do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức, cá nhân quyết định đầu tư về các hoạt động của đơn vị; quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình hoàn thành khi được người quyết định đầu tư giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

- Lập kế hoạch dự án: lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

- Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình.

- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định.

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng.

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

2.3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

2.4. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức, gồm:

a. Lãnh đạo Ban: Có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người trực tiếp quản lý, điều hành Ban Quản lý theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về mọi hoạt động của Ban Quản lý.

- Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công đảm nhận một số công việc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những nhiệm vụ được phân công.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b. Các phòng chuyên môn, gồm: Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Thẩm định kỹ thuật dự toán; Phòng Quản lý thi công.

2. Biên chế và số lượng người làm việc: Chuyên 60 lao động của 03 Ban (Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông 25 người; Ban quản lý các dự án giao thông vốn nước ngoài 16 người, Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông số 3: 19 người) về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Ninh Bình.

3. Quy chế hoạt động: theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng và do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chuyển nguyên trạng tài chính, tài sản, các dự án còn đang thực hiện của 03 Ban quản lý dự án về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Ninh Bình để tiếp tục triển khai thực hiện.

Giao Sở Giao thông Vận tải Ninh Bình chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông Vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Ninh Bình, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP7/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Điền